

Bản án số: 78/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 14-3-2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Bé;

2. Bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 808/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc “tranh chấp về ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 04/2024/TB-TA ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1990; địa chỉ: đường N, tổ Dân phố D, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ liên lạc: số A, đường H, ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Thạch Ngọc T, sinh năm 1993; địa chỉ: số C T, khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc H trình bày: Bà H và ông Thạch Ngọc T chung sống với nhau từ đầu năm 2020, đến tháng 3/2020 thì đi đăng ký kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi

nhau, đã ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Thạch Ngọc T; về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết và về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Thạch Ngọc T không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Trần Thị Ngọc H khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông Thạch Ngọc T. Ông T có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Ông Thạch Ngọc T đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Trần Thị Ngọc H và ông Thạch Ngọc T là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày là vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, đã ly thân cho đến nay. Hội đồng xét xử thấy rằng bà H xin ly hôn với ông T, bà H, ông T không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

[4] Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Ngọc H xác định vợ chồng không có con chung nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Bà H khởi kiện xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về nợ chung: Bà H khởi kiện xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc H phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ngọc H.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Ngọc H ly hôn với ông Thạch Ngọc T. Giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 12/3/2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Ngọc H xác định vợ chồng không có con chung nên không xét đến.

3) Về quan hệ tài sản chung: Bà H khởi kiện xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Bà H khởi kiện xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014747 ngày 05/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Trần Thị Ngọc H đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND [thị trấn Chợ Mới](#), [huyện Chợ Mới](#), [tỉnh An Giang](#);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng